

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:03/2021/HS-ST

Ngày:21-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hà Bắc;

Ông Nguyễn Vinh Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Trường trung học phổ thông Quất Lâm huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:01/2021/TLST- HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:02/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Thế V; sinh năm 1983, tại xã B, huyện Gi, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 11, xã B, huyện Gi, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Vũ Tr và bà Phan Thị N; có vợ là Trần Thị T và có 03 con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25-9-2020 chuyển tạm giam từ ngày 01-10-2020 đến nay; “có mặt”.

- Bị hại: Anh Phan Văn Q; sinh năm 1984 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Xóm 5, xã H, huyện Gi, tỉnh Nam Định

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lê Thị Ph; sinh năm 1984 “vắng mặt”

Địa chỉ: Xóm 5, xã H, huyện Gi, tỉnh Nam Định

2. Anh Phạm Ngọc L; sinh năm 1977 “có mặt”

Địa chỉ: Xóm 11, xã B, huyện Gi, tỉnh Nam Định

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Đăng L; sinh năm 1950 “vắng mặt”
2. Bà Trần Thị T; sinh năm 1947 “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đầu năm 2019 Phạm Thế V phát hiện vợ mình là Trần Thị T có nhắn tin nói chuyện điện thoại và nảy sinh tình cảm với anh Phan Văn Q (là nhân viên lái xe hợp đồng của Công ty cổ phần dịch vụ y tế Hoàn Sơn) nên V đã răn đe chị T đồng thời gặp và nói chuyện với anh Q về việc trên, chị T và anh Q đều cam kết sẽ chấm dứt quan hệ với nhau. Tối ngày 24-9-2020 giữa V và chị T xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau nên chị T cùng các con bỏ về nhà mẹ chồng ngủ. Đến khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 25-9-2020 thấy chị T vẫn chưa về nên V rất bức tức vì nghi ngờ chị T vẫn còn liên lạc, quan hệ với anh Q. V biết anh Q là lái xe cứu thương, thường đón khách tại Trung tâm y tế huyện Giao Thủy, V lấy trong bếp nhà mình 01 con dao phay (là con dao thường dùng trong sinh hoạt của gia đình) rồi một mình điều khiển xe ô tô BKS: 29A-818.48 đến khu vực cổng Trung tâm y tế huyện Giao Thủy mục đích để tìm chém, gây thương tích cho anh Q để dần mất anh Q không cho anh Q quan hệ với vợ mình nữa. Khi đến nơi, V thấy anh Q đang ngồi uống nước tại quán nước nhà ông Phạm Đăng L (đối diện cổng Trung tâm y tế huyện), V xuống xe, cầm dao chạy nhanh về phía anh Q, thấy vậy anh Q chạy vào trong nhà ông L rồi vòng ra ngoài chạy qua đường, V cầm dao đuổi theo. Khi chạy đến trước cổng trung tâm y tế huyện Giao Thủy thì anh Q bị trượt chân ngã xuống mặt đường, V vung dao chém về phía người Q nhưng không trúng. Anh Q vùng dậy chạy vào quán nước của bà Trần Thị T (Cạnh cổng Trung tâm y tế huyện) thì bị vấp ngã và bị V đuổi kịp chém 01 nhát vào mông trái, 01 nhát vào phía sau vai trái. Anh Q tiếp tục chạy ra đường thì bị ngã, V chạy đến dùng dao chém vào người anh Q, Q đưa tay lên đỡ thì bị V chém 01 nhát vào cẳng tay phải. Lúc này ông Phạm Đăng L cầm ghế nhựa chạy vào can ngăn, V chém anh Q thêm mấy nhát nữa vào mặt trước cẳng chân phải anh Q thì dừng lại, thấy mọi người ra đông V cầm dao lên xe đi về nhà. Còn anh Q bị thương được đưa vào Trung tâm y tế huyện Giao Thủy sơ cứu sau đó chuyển lên cấp cứu điều trị tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 từ ngày 25-09-2020 đến 07-10-2020 ra viện sau đó còn phải đi tái khám và điều trị. Chiều cùng ngày, Phạm Thế V đến Công an thị trấn Ngô Đồng và Cơ qua CSĐT Công an huyện Giao Thủy đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ của Phạm Thế V 01 con dao phay làm bằng kim loại màu đen dài 40cm (thân dài 27cm, một lưỡi, đầu dao vuông phần rộng nhất rộng 08cm, nắm dao bằng gỗ dài 13cm, hình trụ đường kính phần to nhất là 03cm) là hung khí Vinh sử dụng gây thương tích cho anh Phan Văn Q và 01 xe ô tô BKS: 29A - 818.48, nhãn hiệu TOYOTA, loại Camry; thu giữ nhà ông Trần Đăng L 01 đoạn vi deo thời lượng 4 phút 8 giây ghi lại diễn biến hành vi Phạm Thế V gây thương tích cho anh Phan Văn Q và 01 ghế tựa bằng nhựa màu đỏ, nhãn hiệu Đại Đồng Tiến, thu giữ của anh Phan Văn Q 01 quần dài bằng vải

màu đen, 01 quần lót màu đen, 01 áo phông (quần và áo có dính chất màu nâu dạng máu).

Ngày 30-9-2020, anh Phan Văn Q có đơn đề nghị gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy điều tra, giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Ngày 05-11-2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của anh Phan Văn Q. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 260/20/TgT ngày 16/11/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Nam Định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 20%, cơ chế hình thành vết thương do vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Ngày 30-11-2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy ra quyết định trưng cầu giám định nội dung đoạn video thu giữ tại nhà ông Phạm Đăng L ghi lại diễn biến hành vi Phạm Thế V gây thương tích cho anh Phan Văn Q có bị cắt ghép, chỉnh sửa không?

Tại bản kết luận giám định số: 1176/KL-PC09 ngày 10/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ đoạn video gửi giám định.

Bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 03- 01- 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Phạm Thế V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Thế V đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên.

Anh Phạm Ngọc L trình bày: Anh là anh trai của bị cáo Phạm Thế V; việc bị cáo gây thương tích cho anh Q bị đưa ra xét xử anh không có ý kiến gì; về phần bồi thường cho anh Q, anh đã trực tiếp gặp bị hại và bồi thường 02 lần với tổng số tiền là 110.000.000 đồng, số tiền này do anh bỏ ra, khi nào bị cáo ra tù lao động làm ra tài sản anh mới yêu cầu bị cáo hoàn trả cho anh.

Kiểm sát viên luận tội: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thế V phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thế V từ 24 đến 30 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 con dao phay làm bằng kim loại màu đen dài 40cm (thân dài 27cm, một lưỡi, đầu dao vuông phần rộng nhất rộng 08cm, nắm dao bằng gỗ dài 13cm, hình trụ đường kính phần to nhất là 03cm); 01 quần dài bằng vải màu đen, 01 quần lót màu đen, 01 áo phông. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây án Phạm Thế V đã tác động gia đình bồi thường cho anh Quỳnh số tiền 110.000.000

đồng tiền thuốc điều trị và phục hồi sức khỏe, nay anh Q không có yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Bị cáo Phạm Thế V nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình đã thực hiện là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Do nghi ngờ vợ mình có quan hệ tình cảm với anh Phan Văn Q, khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25-9-2020, Phạm Thế V mang theo 01 con dao phay bằng kim loại điều khiển xe ô tô BKS: 29A - 818.48 đến quán nước nhà ông Phạm Đăng L ở TDP 4A, thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy tìm gặp và đuổi chém anh Phan Văn Q. Anh Q bỏ chạy đến khu vực cổng Trung tâm y tế huyện Giao Thủy thì bị V đuổi kịp và chém vào mông trái, phía sau vai trái, cẳng tay phải và cẳng chân phải sau đó được người dân can ngăn, V bỏ về nhà còn anh Q được đưa đi sơ cứu tại Trung tâm y tế huyện Giao Thủy sau đó chuyển lên cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 từ ngày 25-9-2020 đến ngày 07-10-2020. Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm, gây tổn hại sức khỏe cho anh Q là 20%, Do đó, bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chỉ vì lý do nghi ngờ vợ mình có nảy sinh tình cảm nam nữ với bị hại mà bị cáo đã có hành vi dùng dao chém bị hại gây thương tích, hành vi của bị cáo không những thể hiện sự coi thường tính mạng sức khỏe của người khác mà còn coi thường pháp luật. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc buộc bị cáo phải tập trung cải tạo một thời gian để giáo dục riêng đối với bị cáo và đáp ứng công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 110.000.000 đồng; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đã tự giác đầu thú với cơ quan công an, thực hiện hành vi gây thương tích trong khi có một phần lỗi của người bị hại, vợ bị cáo có đơn trình bày điều kiện gia đình hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây án Phạm Thế V đã tác động gia đình bồi thường cho anh Q số tiền 110.000.000 đồng tiền viện phí, tiền thuốc điều trị và phục hồi sức khỏe, nay anh Q không có yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra. Anh Phạm Ngọc L là anh trai của bị cáo là người trực tiếp bồi thường cho bị hại số tiền 110.000.000 đồng, khi nào bị cáo ra tù lao động làm ra tài sản anh mới yêu cầu bị cáo hoàn trả cho anh, nên HĐXX không xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 con dao phay làm bằng kim loại màu đen dài 40cm là hung khí bị cáo sử dụng để gây thương tích cho anh Q (thân dài 27cm, một lưỡi, đầu dao vuông phần rộng nhất rộng 08cm, nắm dao bằng gỗ dài 13cm, hình trụ đường kính phần to nhất là 03cm).

Đối với 01 quần dài bằng vải màu đen, 01 quần lót màu đen, 01 áo phông đều đã qua sử dụng, thu giữ của anh Q, do giá trị nhỏ, anh Q không yêu cầu nhận lại, nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 xe ô tô BKS: 29A - 818.48 thu giữ, quá trình điều tra xác định đó là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Khi bị cáo lấy xe đi gây thương tích cho anh Q, chị T không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị cáo.

Đối với 01 ghế tựa bằng nhựa màu đỏ thu giữ, quá trình điều tra xác định đó là tài sản hợp pháp của ông Phạm Đăng L, CQĐT đã trả lại cho ông L, ông L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Đối với 01 đoạn video thu giữ, lưu tại hồ sơ vụ án làm tài liệu chứng cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Phạm Thế V phạm tội “Cố ý gây thương tích”; xử phạt bị cáo Phạm Thế V 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 9 năm 2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 con dao phay làm bằng kim loại màu đen dài 40cm (thân dài 27cm, một lưỡi, đầu dao vuông phần rộng nhất rộng 08cm, nắm dao bằng gỗ dài 13cm, hình trụ đường kính phần to nhất là 03cm); 01 quần dài bằng vải màu đen, 01 quần lót màu đen, 01 áo phông.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 04-01-2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Thế V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Phạm Thế V và anh Phạm Ngọc L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phan Văn Q và chị Lê Thị Ph có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Lâm

